

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 177/2023/HS-ST
Ngày: 31/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký viên TAND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T- Sinh năm 1994; giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: số 18 Hàn Giang, phường Quang Trung, Tp. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12. Bố đẻ: Ông Bùi Văn Bìn, đã chết. Mẹ đẻ: Bà Mai Thị Chiê, sinh năm 1959; Vợ: Phạm Thị Mán, sinh năm 1995, có 2 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 20 ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2020, đã nộp án phí ngày 30/5/2019.

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 03/7/2023 chuyển tạm giam ngày 06/7/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

+ **Người làm chứng:** Anh Phạm Huy Chiến và anh Trần Văn Lâm.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 03/7/2023, Bùi Văn Tđi xe ôm ra khu vực chợ Hội Đô thuộc phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy đá để sử dụng và bán kiếm lời. T gặp một phụ nữ tên Nguyễn Tú, sinh năm 1992 và mua 01 Ti ma túy đá với số tiền 500.000 đồng tại chợ Hội Đô – thành phố Hải Dương nhưng chưa trả tiền cho Q. (T khai trước đó đã từng mua của Q 02 lần ma túy đá để sử dụng, mỗi lần mua một Ti với giá 500.000 đồng thì Q sẽ bớt cho T từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời điểm mua). Sau khi mua được ma túy, T bắt xe ôm về đường Nguyễn Văn Tố, phường Quang Trung, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương để xem có ai mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đi bộ đến khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Ngô Gia Tự, thuộc phường Quang Trung, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì gặp một nam thanh niên tự khai là Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1989, Nơi thường trú: Khu 3, phường Phạm Ngũ Lão, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Dũng hỏi mua một T ma túy đá, T đồng ý bán với số tiền 500.000 đồng. Trong lúc T đang giao dịch mua bán ma túy với Dũng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an TP. Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Văn Lâm và Phạm Huy Chiến.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Bùi Văn T tại số 18 Hàn Giang, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương không thu giữ đồ vật gì.

Tiến hành xét nghiệm ngày 03/7/2023 tại Công an thành phố Hải Dương đã phát hiện chất ma túy trong nước tiểu của Bùi Văn T (đương tính với chất ma túy loại Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số 344/TB-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong Ti nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Văn Dũng gửi đến giám định có khối lượng là 0,066g, là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 192/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 01 (một) tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng; số seri là DF 18029360 (ký hiệu A) là tiền thật.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 344/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,033g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ Ti nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 bì niêm phong số

192/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bùi Văn Tđã thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,066g ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng Trần Văn Lâm, Phạm Huy Chiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 160/CT-VKSTPHD ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tphạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- **Hình phạt chính:**

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Ttừ 27 tháng đến 30 tháng tù; thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/7/2023.

- **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 344/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,033g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ Ti nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định;

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

- **Trách nhiệm dân sự:** Không giải quyết.

- **Án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015; Nghị quyết số 326/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng Trần Văn Lâm và Phạm Huy Chiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 03/7/2023, khi Bùi Văn Tđang có hành vi mua bán 0,066g ma túy loại Methamphetamine cho một nam thanh niên tự khai là Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1989, Nơi thường trú: Khu 3, phường Phạm Ngũ Lão, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương với số tiền 500.000 đồng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an TP. Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Bản án số 20 ngày 27/3/2019 bị TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/01/2020, đã nộp án phí ngày 30/5/2019.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, làm suy kiệt sức khỏe, gây ra nhiều bệnh tật và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là đối tượng nghiện ma túy, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục trở thành công dân tốt, chấp hành đúng pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, đang phải nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền do bị cáo phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy ma túy và vật không có giá trị sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác:

Kết quả điều tra không làm rõ được đối tượng mà bị cáo T khai là Nguyễn Q là người đã bán trái phép chất ma túy cho T và đối tượng tự khai Nguyễn Văn Dũng là người mua trái phép chất ma túy của T nên đều không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Tphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/7/2023.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,033g ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 344/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ Ti nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định;

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong bì niêm phong số 192/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 12/10/2023).

5. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Tphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KS TPHD và VKS tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ - CA TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - CATP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thành Hưng